**Ba Đề Tài về Hôn Nhân Gia Đình cho cuộc Tĩnh Tâm ở Philadelphia 2 ngày**

**Ngày thứ hai 25/9/2015**

**1- "Họ Hết Rượu Rồi" (Gioan 2:3)**

**2- "Người Bảo Làm Gì Hãy Làm Như Vậy" (Gioan 2:5)**

**3- "Hãy Đổ Nước Đầy Các Chum" (Gioan 2:7)**

Phúc Âm (Gioan 2:1-12)

"Ngày thứ ba, có tiệc cưới tại Ca-na miền Ga-li-lê. Trong tiệc cưới có thân mẫu Đức Giê-su. Đức Giê-su và các môn đệ cũng được mời tham dự. Khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giê-su nói với Người: **'Họ hết rượu rồi'**. Đức Giê-su đáp: 'Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và tôi? Giờ của tôi chưa đến'. Thân mẫu Người nói với gia nhân: **'Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo'.** Ở đó có đặt sáu chum đá dùng vào việc thanh tẩy theo thói tục người Do-thái, mỗi chum chứa được khoảng tám mươi hoặc một trăm hai mươi lít nước. Đức Giê-su bảo họ:**'Các anh đổ đầy nước vào chum đi!'** Và họ đổ đầy tới miệng. Rồi Người nói với họ: 'Bây giờ các anh múc và đem cho ông quản tiệc'. Họ liền đem cho ông. Khi người quản tiệc nếm thử nước đã hoá thành rượu (mà không biết rượu từ đâu ra, còn gia nhân đã múc nước thì biết), ông mới gọi tân lang lại và nói: 'Ai ai cũng thết rượu ngon trước, và khi khách đã ngà ngà mới đãi rượu xoàng hơn. Còn anh, anh lại giữ rượu ngon mãi cho đến bây giờ'. Đức Giê-su đã làm dấu lạ đầu tiên này tại Ca-na miền Ga-li-lê và bày tỏ vinh quang của Người. Các môn đệ đã tin vào Người. Sau đó, Người cùng với thân mẫu, anh em và các môn đệ xuống Ca-phác-na-um và ở lại đó ít ngày".

**Dẫn Nhập:**

Cuộc Tĩnh Tâm chưa từng thấy lần đầu tiên của Nhóm TĐCTT từ khắp các nơi (GP Orange, GP San Bernadino và TGP Los Angeles CA, TGP Seattle WA, TGP Chicago IL, TGP Galveston-Houston TX, GP Rochester NY, GP Arlington VA, TGP Philadelphia PA) qui tụ lại ở Đền Thánh Katherine Drexel Philadelphia nhân dịp Hội Ngộ Các Gia Đình Thế Giới lần VIII năm nay ở TGP Philadelphia Hoa Kỳ (22-27/9/2015) này bao gồm 2 ngày: Thứ Năm và Thứ Sáu 24-25/9/2015: Ngày Thứ Năm về Lòng Thương Xót Chúa theo chủ đề chung cho Năm 2015 "Trọn lành như Cha Thương Xót" (Mathêu 5:48 và Luca 6:36), và Ngày Thứ Sáu về Hôn Nhân Gia Đình theo chiều hướng của đề tài giáo lý cho cuộc Hội Ngộ Các Gia Đình Thế Giới VIII: "Tình Yêu là Sứ Vụ của chúng ta - Gia Đình tràn đầy sinh động".

Trong khi các tham dự viên khác tham dự các buổi thuyết trình về giáo lý ở Philadelphia Convention Center thì Nhóm TĐCTT qui tụ lại ở Saint Katherine National Shrine, nơi tĩnh tâm của Nhóm TĐCTT TGP Philadelphia PA và GP Arlington Virginia (22-23/2/2013), để cùng nhau tĩnh tâm cả về Lòng Thương Xót Chúa theo chủ đề trong năm 2015 và về Hôn Nhân Gia Đình thay cho các buổi thuyết trình chung của cuộc Hội Ngộ Các Gia Đình Thế Giới VIII.

Các đề tài tĩnh tâm về Hôn Nhân Gia Đình của Nhóm TĐCTT được lấy từ các câu nói rất quan trọng và thiết yếu trong bài Phúc Âm Thánh Gioan về Tiệc Cưới Cana:

1- "Họ hết rượu rồi" (Gioan 2:3): liên quan đến hiện trạng hôn nhân gia đình đang bị khủng hoảng rất trầm trọng;

2- "Người bảo gì hãy làm theo" (Gioan 2:5): liên quan đến cách thức cứu vãn đời sống hôn nhân gia đình bị phá sản;

3- "Hãy đổ nước đầy các chum" (Gioan 2:7): liên quan đến tinh thần sống ơn gọi và hạnh phúc hôn nhân gia đình.

Trong bài Phúc Âm về Tiệc Cưới Cana này, một biến cố liên quan đến hôn nhân gia đình được Thánh ký Gioan thuật lại ở ngay đoạn 2 như để bắt đầu việc tỏ mình ra của Chúa Giêsu Kitô Lời Nhập Thể, chúng ta thấy có ít là 3 chi tiết đặc biệt có vẻ huyền nhiệm về ý nghĩa sau đây: "Vào ngày thứ ba" (câu 1), "Mẹ của Chúa Giêsu ở đó" (câu 1) và "sáu chum nước" (câu 6).

Trước hết về ý nghĩa của "vào ngày thứ ba - on the third day", thì theo thời gian, Thánh ký Gioan tính từ ngày đầu tiên, "ngày hôm sau - the next day" (Gioan 1:29), vị Tiền Hô Gioan Tẩy Giả giới thiệu Chúa Giêsu với chúng dân Do Thái là "Kìa. Đó là Chiên Thiên Chúa" (Gioan 1:29), rồi "ngày hôm sau - the next day" (Gioan 1:35) nữa, vị tiền hô này lại giới thiệu Chúa Giêsu một lần nữa "Kìa. Đó là Chiên Thiên Chúa" (Gioan 1:36) nhưng với riêng 2 môn đệ của ngài đang bên ngài bấy giờ.

Cụm từ "vào ngày thứ ba" làm chúng ta nghĩ đến biến cố Phục Sinh của Chúa Kitô. Nếu Chúa Kitô sống lại từ cõi chết sau ba ngày và hiện ra với các tông đồ để tỏ mình ra cho các vị tin vào Người thế nào thì ở Tiệc Cưới Cana Người cũng "tỏ vinh quang của Người ra và các môn đệ đã tin vào Người" (Gioan 2:11) "vào ngày thứ ba" như vậy qua dấu lạ biến nước lã thành rượu ngon của Người, cũng thực hiện việc thần linh hóa những gì tầm thường và xấu xa.

Sau nữa, sự kiện "có Mẹ của Chúa Giêsu ở đó", ở một bữa tiệc cưới có tính chất trần tục hầu như không có gì quan trọng đối với vai trò Đồng Công Cứu Chuộc của Mẹ là người rất hiếm được các Thánh ký kể đến trong Phúc Âm cho thấy một ý nghĩa không tầm thường nơi biến cố này. Đúng thế, sự kiện "có Mẹ của Chúa Giêsu ở đó" - ở Tiệc Cưới Cana - phải chăng là hình ảnh báo trước sự kiện Mẹ Maria sẽ hiện diện với các tông đồ ở Nhà Tiệc Ly để giúp các vị và cùng với các vị chờ đón Thánh Thần Hiện Xuống (xem Tông Vụ 1:14)?

Nếu biến cố Mẹ Maria ở cùng các vị tông đồ để giúp các vị và cùng các vị đón chờ Thánh Thần Hiện Xuống nhờ đó, nhờ Thánh Thần Hiện Xuống như "quyền năng từ trên cao" (Luca 24:49; Tông Vụ 1:8), mà trước mặt chư dân từ khắp nơi đang tụ tập ở Giáo Đô Giêrusalem Do Thái giáo bấy giờ các vị trở nên như thể "đầy những rượu mới" (Tông Vụ 2:13), thì biến cố "có Mẹ của Chúa Giêsu ở đó" tại Tiệc Cưới Cana cũng liên quan đến "rượu ngon" (Gioan 2:10) như vậy!

Sau hết về ý nghĩa của "sáu chum nước" ở Tiệc Cưới Cana cần phải được đổ đầy nước này có thể liên quan đến sáu ngày tạo dựng của Thiên Chúa và căn cứ vào đó (xem Xuất Hành 20:9-11) dân Do Thái, như lề luật Chúa ban (xem Đệ Nhị Luật 5:13), cũng chỉ làm việc 6 ngày trong tuần, và nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy, ngày Hưu Lễ của họ, Ngày Thánh trong tuần, như chính Thiên Chúa ngay từ ban đầu sau khi hoàn thành việc tạo dựng nên mọi sự cũng đã nghỉ ngơi vào "ngày thứ bảy" (xem Khởi Nguyên 2:2).

Như thế, nếu tột đỉnh của một tuần lễ là Thứ Bảy, Ngày Hưu Lễ, và các ngày trong tuần, hay 6 ngày trong tuần, đều phải hướng về Ngày Thánh này, hay nói đúng hơn, con người làm gì thì làm cũng phải tôn trọng Ngày Thứ Bảy, Ngày Nghỉ Ngơi, Ngày Thánh trong tuần của mình, thì việc đám phục dịch Tiệc Cưới Cana đổ nước đầy 6 chum này cũng hướng tới việc Chúa Giêsu hóa nước thành rượu, hay nói cách khác, việc làm của con người theo như ý Chúa muốn sẽ được thánh hóa cho nên hoàn thiện hơn.

**1- "Họ Hết Rượu Rồi" (Gioan 2:3)**

"Họ hết rượu rồi". Đó là lời của Mẹ Maria nói với Chúa Giêsu Con của Mẹ, một lời cho thấy Mẹ hết sức quan tâm đến người khác, đến từng chi tiết nhỏ mọn nhất của con người, cho dù chính bản thân họ không biết, như thành phần quản tiệc hay khách dự tiệc ở Cana cho thấy, thành phần chỉ biết vui vẻ ăn mừng vậy thôi, hoàn toàn không hay biết gì xẩy ra quanh mình và cho mình (câu 9-10).

Đúng là "có Mẹ mọi nhẽ đều xuôi". Có Mẹ Maria ở đâu, mọi sự sẽ đâu vào đó. Thế nhưng vấn đề được đặt ra ở đây là cuộc đời của mỗi Kitô hữu chúng ta có Mẹ hay chăng? Hay chúng ta cho mình là những đứa con trưởng thành rồi, không còn nhỏ bé ngây thơ dại dột, nên không cần Mẹ nữa? Nhưng về phần mình, Mẹ vẫn không bỏ chúng ta, Mẹ vẫn có đó, nhất là trong những lúc chúng ta bị khủng hoảng như đã xẩy ra ở Tiệc Cưới Cana là nơi Mẹ được mời đến tham dự cho dù người đứng mời chưa hẳn đã biết Mẹ là ai và thế nào!

Câu Mẹ nói cùng Chúa Giêsu Con Mẹ "họ hết rượu rồi" thật là ngắn ngủi và chẳng có một chút thiết tha nào, chẳng hạn như Mẹ nói: "Con ơi, tiệc cưới này hết rượu mất rồi, tội nghiệp họ quá, Con hãy ra tay cứu giúp họ đi". Không biết có phải vì thế hay chăng mà Chúa Giêsu cũng đã đáp lại bằng một câu nói có thể ai nghe thấy đều chưng hửng: "Này bà, chuyện này đâu có liên quan gì tới tôi và bà chứ? Giờ của tôi chưa tói" (câu 4)? Chắc chắn là không! Bằng không, sau đó Người đã không đáp ứng ý muốn của Mẹ Người.

Không còn ai hiểu con bằng mẹ, thì cũng chẳng có ai hiểu Chúa Giêsu là Con của Mẹ bằng chính Mẹ. Bởi thế, vì Mẹ biết được bản tính nhân hậu của Con và biết được sứ vụ của Người đến là để cứu chuộc nhân loại, bằng việc tỏ mình ra cho nhân loại qua tình trạng yếu hèn và bất toàn của họ, nên Mẹ không cần năn nỉ Người, mà chỉ cần nhắc nhở Người về tình trạng đáng thương của nạn nhân là đủ, như thể Mẹ cảm thấy Mẹ cần phải đóng vai trò làm môi giới giữa Con Mẹ và con người, giữa con người và Con Mẹ.

Bởi thế, cho dù có nghe thấy câu trả lời có vẻ vừa trách móc vừa lạnh lùng của Chúa Giêsu Con Mẹ, Mẹ vẫn thản nhiên tiến đến với nhóm phục dịch tiệc cưới mà nói nhỏ với họ rằng: "Người bảo gì hãy làm theo như thế" (câu 7), vì Mẹ biết chắc rằng Con Mẹ thế nào cũng ra tay cứu giúp. Ở đây quả thực Mẹ đã đóng trọn vai trò làm môí giới cách tuyệt vời, bằng cách, trước hết tự động tiến đến với Con của Mẹ trước để trình bày tự sự về con người và của con người, sau đó Mẹ cũng đã tự động đến với con người để dặn dò con người cần phải làm sao có thể đáp ứng những đòi hỏi thần linh, hầu cho việc tỏ hiện thần linh cần thiết của Con Mẹ được dễ dàng và trọn vẹn hiện thực.

Trong lịch sử Giáo Hội, những lần Mẹ hiện ra trên thế gian ở chỗ này hay chỗ nọ, với người này hay người kia, nhất là ở Âu Châu là nơi được coi là cái nôi của Kitô giáo và là thế giới Kitô giáo từ những thế kỷ đầu đến nay, nhưng từ thế kỷ thứ 19, nhất là vào thế kỷ 20 và đặc biệt sang thế kỷ 21 này đã trở thành một thế giới Kitô giáo bắt đầu khủng hoảng đức tin và phá sản luân lý của mình, đến độ càng văn minh về vật chất và toàn cầu hóa về kinh tế Tây phương Kitô giáo càng trở thành nguồn xuất phát và gieo rắc một thứ văn hóa chết chóc trên khắp thế giới, mà nạn nhân đầu tiên chính là cơ cấu hôn nhân gia đình vốn được Giáo Hội coi là trung tâm của yêu thương và sự sống.

Đúng vậy, hiện tượng hôn nhân gia đình càng ngày càng "hết rượu rồi" không ai có thể phủ nhận, nhất là từ thế giới Tây phương Kitô giáo và ở thế giới Tây phương Kitô giáo, là một sự kiện chưa từng thấy trong lịch sử loài người, nhất là trong giai đoạn lịch sử con người đã đạt đến tột đỉnh về văn minh nhân bản liên quan đến nhân quyền và tự do của con người, tới độ cơ cấu nồng cốt làm nên xã hội loài người này đang càng ngày càng bị phá sản khủng khiếp về yêu thương và sự sống, bằng các cuộc ly dị vợ chồng (liên quan đến yêu thương) và phá thai con cái hoặc triệt sinh an tử cùng trợ tử đối với thân nhân trong gia đình (liên quan đến sự sống).

Thế nhưng, vấn đề được đặt ra ở đây là tại sao cơ cấu hôn nhân gia đình của loài người lại bị "hết rượu" một cách thảm thương hầu như bất khả cứu vãn như thế? Ai có thể ngăn cản các cặp phối ngẫu ly dị đây, một khi họ không thể ở với nhau được nữa, bởi bất cứ lý do nào, vì họ có quyền lấy nhau thì cũng có quyền bỏ nhau!? Và ai có thể cấm những người mẹ phá thai được nữa, bởi bất cứ lý do riêng tư nào, vì luật pháp cho họ được quyền làm như vậy!?

Vậy thì ngoại trừ chính bản thân đương sự ly dị hay phá thai ý thức được ơn gọi hôn nhân và trách nhiệm gia đình mới có thể cứu vãn được tình thế, ít là đời sống hôn nhân gia đình của riêng họ. Thực tế cũng cho thấy ngay trong cuộc khủng hoảng kinh hoàng của đời sống hôn nhân gia đình hiện nay vẫn còn không ít những cặp vợ chồng sống với nhau và thủy chung với nhau cho đến cùng, cho dù thống kê cho thấy trung bình khoảng 60% ly dị ở thế giới Tây phương, vẫn có những đứa trẻ được sinh ra không bị phá, hay cũng có những người mẹ phá thai rồi hối hận, hoặc những cặp vợ chồng ly dị rồi trở lại với nhau v.v.

Thật thế, nếu "rượu ngon" được Chúa Giêsu biến từ nước lã ám chỉ Thánh Linh là Đấng đã làm cho các vị tông đồ sau biến cố Thánh Thần Hiện Xuống vào Ngày Lễ Ngũ Tuần trở thành những con người "đầy những rượu mới" (Tông Vụ 2:13), thì tình trạng hay hiện tượng "họ hết rượu rồi" nơi đời sống hôn nhân gia đình của những cặp vợ chồng thuộc thế giới văn minh tân tiến về cả vật chất lẫn nhân bản từ giữa thế kỷ 20 tới nay có thể ám chỉ đến tâm linh của con người, đến tinh thần của con người, ở chỗ, về tâm linh, họ không còn ý thức được ý nghĩa sâu xa cao quí của tình yêu vợ chồng nữa, bởi thế, về tinh thần, họ đã đi đến chỗ không còn khôn ngoan tỉnh táo và can đảm để có thể sống trọn vẹn ơn gọi hôn nhân gia đình của họ, nhất là trong những lúc trải qua gian nan thử thách trong đời sống hôn nhân gia đình, đặc biệt là giữa một thế giới theo chiều hướng cá nhân chủ nghĩa đầy vị kỷ chỉ biết đến bản thân mình mà thôi, cũng như theo tương đối chủ nghĩa với đầy những ý hệ mập mờ, bấp bênh, ngờ vực, tiêu cực!

Kinh nghiệm thực tế trong đời sống hôn nhân gia đình cho thấy "họ hết rượu rồi" có nghĩa là một trong hai vợ chồng hay cả hai người đều đã "hết" yêu nhau rồi. Bởi vì "rượu" là một thứ đồ uống chính yếu bất khả thiếu trong một bữa tiệc cưới thế nào thì tình yêu cũng là yếu tố chính yếu bất khả thiếu để làm nên hôn nhân như vậy. Và cũng chỉ khi nào cảm thấy yêu nhau tha thiết, yêu nhau thật sự, sống không thể nào thiếu nhau, hai con người nam nữ mới tiến tới chỗ thành hôn với nhau và thề hứa sống trọn đời với nhau mà thôi, do đó cũng chỉ có tình yêu nhau chân thực (cho dù chưa hoàn hảo) mới hiệu thành cuộc kết hôn của cặp nam nữ muốn trở thành vợ chồng với nhau.

Nếu tình yêu là yếu tố chính yếu bất khả thiếu và là động lực bất khả chống cưỡng thúc đẩy hai con người nam nữ "trở thành một xác thịt" (Khởi Nguyên 2:24) thì cũng chỉ có tình yêu mới làm cho họ cảm thấy hạnh phúc và thủy chung với nhau cho đến trọn đời mà thôi, bằng không, một khi "hết rượu rồi" tình yêu thì hạnh phúc hôn nhân cũng chẳng còn, trái lại, hy sinh sẽ chẳng còn tự nguyện, trách nhiệm sẽ trở thành gánh nặng chỉ muốn trút bỏ, đau khổ càng là những gì bất khả chấp, động một tí là cãi nhau, là tranh giành, là hơn thua, là không thể nào chịu nổi nữa... cho đến độ thậm chí bất chấp lợi ích của con cái, "anh đi đường anh tôi đường tôi, tình nghĩa đôi ta có thế thôi". Trước khi lấy nhau thì cảm thấy sống không thể thiếu nhau, nhưng vì đã "hết rượu rồi" tình yêu mà càng xa nhau càng tốt, thà đừng có nhau, hay cho dù vẫn còn sống với nhau và nằm bên nhau mà "nghìn trùng xa cách"!

Tuy nhiên, sở dĩ "họ hết rượu rồi" tình yêu, trước hết và trên hết, là vì họ yêu nhau thuần tình cảm, ở chỗ, ban đầu chỉ vì cảm thấy hợp với nhau thì tiến đến với nhau, làm quen với nhau, tìm hiểu nhau và quyết định lấy nhau, thế nhưng đến khi lấy nhau về rồi, sống với nhau rồi mới thấy được chân dung của nhau, với đầy những cái khác nhau về tâm tưởng và nghịch nhau về tính nết, thậm chí cả những cái phạm đến nhau trong tư tưởng, lời nói và tác hành, nghi ngờ nhau, xỉ vả nhau hay bất kính nhau, chưa nói đến việc hành hạ nhau hay phản bội bất trung với nhau.

Việc trai gái hay nam nữ tiến đến với nhau trước hết và trên hết bởi tình cảm là những gì tự nhiên bất khả tránh. Tuy nhiên, tình cảm tự nhiên theo phái tính ấy là những gì hạn hữu và bất toàn không thể nào có khả năng và quyền lực để bảo vệ hạnh phúc hôn nhân gia đình như lòng họ mong ước, như kinh nghiệm phũ phàng cho thấy, mặc dù con người tân tiến về nhân bản ngày nay hoàn toàn có tự do để chọn lựa, chẳng bị ép uổng như văn hóa cổ xưa theo tục lệ cha mẹ đặt đâu con ngồi đó nữa.

Đó là lý do hôn nhân nam nữ còn phải được thánh hóa bởi Bí Tích Hôn Phối nữa, để nhờ ân sủng chuyên biệt của bí tích này, cặp vợ chồng thề hứa thành hôn với nhau hoàn toàn tự do trước nhan Chúa qua chứng nhân Giáo Hội mới có thể sống đời vợ chồng với nhau một cách trung thực với "mầu nhiệm cao cả về Chúa Kitô và Giáo Hội" (Êphêsô 5:32). Nhờ tham dự khóa dự bị hôn nhân gia đình trước khi thành hôn với nhau, nhất là nhờ tích sủng hôn phối, hai con người trở thành vợ chồng sống đời với nhau mới ý thức được rằng:

1- Hôn nhân là một ơn gọi chứ không phải chỉ là một chọn lựa thuần túy: "Không phải các con đã chọn Thày mà là Thày đã chọn các con" (xem Gioan 15:16). Ở chỗ, Thiên Chúa là Đấng đã chủ động kết hợp đôi uyên ương ban đầu trong vườn địa đường ngày xưa thế nào (xem Khởi Nguyên 2:21-24) thế nào thì Ngài cũng chính là tác nhân chính yếu xe duyên kết nghĩa cho từng cặp vợ chồng như vậy, khi Ngài tạo nên "duyên tình" trong con người phái tính của họ, như là một thứ tần số (frequency) sẵn có nơi bản thân của họ, cho đến khi tần số duyên tình ở hai con người biệt phái gặp nhau ở một lúc nào đó trong đời thì nó trở thành "duyên kiếp" của họ và cho họ.

2- Khi một người nam hay một người nữ tự nhiên bị thu hút bởi đối tượng khác phái thì có thể ví như nguyên tổ nam nhân Adong nhận ra nguyên tổ nữ nhân Evà: "Đây là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi" (Khởi Nguyên 2:23). Thật vậy, theo đường lối tạo dựng nên con người của Thiên Chúa, vì người nữ xuất phát từ người nam nên người nam không thể nào không yêu thương người nữ là bản thân mình, và vì vậy theo tự nhiên người nam dễ bị thu hút bởi người nữ, (qua những đường nét cấu tạo nên thân thể được gọi là phái đẹp của họ), đến độ người nam lìa bỏ cha mẹ mình mà theo đuổi và nên một xác thịt với người nữ (xem Khởi Nguyên 2:24). Trái lại, một khi được yêu bởi người nam, theo tự nhiên, người nữ cũng dễ dàng đáp ứng. Đó là lý do hai giác quan chính yếu hấp dẫn phái tính của nhau giữa người nam và người nữ đó là con mắt nơi người nam (thích ngắm nhìn những đường nét nơi thân thể của nữ nhân) và lỗ tai nơi người nữ (thích được nghe tán tỉnh khen tặng cho dù là giả tạo của phái nam).

3- Nếu hôn nhân là một ơn gọi do Thiên Chúa xe định thì về phần mình, con người chỉ nhận ra những gì Thiên Chúa là Đấng quan phòng thần linh vô cùng huyền diệu mang đến cho mình mà thôi. Họ có chọn lựa đấy, nhưng chọn lựa từ những gì Thiên Chúa trao ban. Bởi thế mới có định luật "những gì Thiên Chúa đã kết hợp thì loài người không được phép phân ly" (Mathêu 19:6). Mà nếu con người tự ý phân ly những gì Thiên Chúa đã kết hợp trong đời sống vợ chồng thì trước hết và trên hết không phải là họ phân ly với chính người phối ngẫu của họ cho bằng phân ly với chính Thiên Chúa. Bởi thế, một khi họ không yêu nhau trong Chúa và vì Chúa, không chấp nhận nhau theo ý Chúa, họ sẽ dể dàng và mau chóng chán bỏ nhau, cho dù ban đầu họ say đắm nhau, cảm thấy sống không thể thiếu nhau, đến độ không thể không lấy nhau.

4- Một khi không còn ý thức hay không còn chấp nhận hôn nhân gia đình là một ơn gọi nữa, nghĩa là họ hoàn toàn rơi vào tình trạng "hết rượu rồi", thì sẽ tiến đến chỗ có những ý nghĩ và thái độ hoàn toàn chủ động đến độc đoán, ở chỗ họ cho rằng họ có quyền lấy nhau thì cũng có quyền bỏ nhau, hay ở chỗ họ không thích người phối ngẫu của mình nữa, vì bất cứ lý do chủ quan nào của họ, (chẳng hạn như đã yêu thích một đối tượng khác hơn), được nấp dưới chiêu bài "không còn hợp với nhau nữa", như được pháp luật chấp nhận là một lý do hợp lý để cho phép họ ly dị một cách đơn phương không cần người còn lại đồng ý (sau một thời gian ấn định chẳng hạn trong vòng 6 tháng).

5- Trước khi tiến đến chỗ cuối cùng ly dị, thường xẩy ra tình trạng hôn nhân gia đình giữa hai vợ chồng có những đối chọi bất khả giải quyết, ở chỗ, ai trong hai người hay ít là một trong hai vợ chồng có những đòi hỏi (requests) quá đáng nơi người phối ngẫu, trong khi họ lại không đáp ứng hay coi thường những gì mong đợi (expectations) của nhau và nơi nhau. Có cố gắng ngồi xuống nói chuyện với nhau (sit and talk) để giải quyết vấn đề đụng chạm, thiếu thông cảm hay bất đồng hoặc bất hòa với nhau, họ vẫn tiếp tục mang tâm trạng tranh giành, hơn thiệt, bao giờ cũng cho rằng mình đúng hơn, hay hơn v.v. Cuối cùng vẫn chẳng giải quyết được gì... càng tạo cớ ly dị chắc chắn hơn, dễ dàng hơn và mau chóng hơn.

6- Thật vậy, chỉ vì mất ý thức ơn gọi hôn nhân mà "họ hết rượu rồi" tình yêu để rồi từ đó họ mới tiến tới chỗ ly dị, tan vỡ hôn nhân một cách đáng thương, vì chỉ khi nào họ còn tìm kiếm hôn nhân theo tình cảm thuần túy hữu hạn và chủ quan thì họ sẽ chẳng bao giờ tìm thấy hạnh phúc hôn nhân đích thức và trọn vẹn! Đó là lý do, trước khi bất khả cứu vãn tình thế "hết rượu rồi", họ cần phải sử dụng phương thế duy nhất và hiệu nghiệm nhất được Người Mẹ đã dự tiệc cưới Cana, đồng thời cũng chính là người vợ lý tưởng và là người mẹ tuyệt vời nhất trong đời sống hôn nhân gia đình chỉ dạy đó là "Người bảo làm gì hãy làm như vậy" (Gioan 2:5).

**2- "Người Bảo Làm Gì Hãy Làm Như Vậy" (Gioan 2:5)**

Ở Tiệc Cưới Cana, với vai trò làm môi giới, sau khi đã đến với Chúa Giêsu Con Mẹ để nhắc nhở Người về tình hình thiếu rượu của bữa tiệc này, Mẹ đã đến với thành phần phục tiệc để sửa soạn cho "giờ" tỏ mình ra của Con Mẹ lần đầu tiên trước mặt mấy môn đệ tiên khởi của Người.

Trong vai trò làm môi giới đối với phía bên kia của Con Mẹ, chúng ta nên chú ý mấy điều sau đây: Trước hết, Mẹ Maria không đến với người quản tiệc mà là đến với nhóm phục tiệc. Tại sao vậy? Phải chăng vì bấy giờ nhân viên quản tiệc này đang quá bận với đủ mọi thứ việc kể cả việc tiếp khách, hoặc vì Mẹ biết rằng vị này khó có thể tin rằng tiệc cưới sao lại hết rượu bất ngờ được trong khi vị ấy đã dự liệu quán xuyến đàng hoàng trước hết rồi, hay vì Mẹ muốn làm cho vị này phải ngạc nhiên nếu quả thực vị này có ý nghĩ như thế.

Sau nữa, về phía nhóm phục tiệc, không biết có thắc mắc là tại sao người đàn bà này tự nhiên đến khuyên bảo họ một câu bâng quơ làm sao ấy: "Người bảo làm gì hãy làm như thế" - "Người" đây là ai chứ? "Người bảo làm gì" là bảo làm như thế nào đây? Thánh ký Gioan không hề thuật lại thêm gì khác về nhóm phục tiệc này ngoài việc họ tỏ ra hoàn toàn ngoan ngoãn tuân thủ một cách mau chóng những gì Mẹ Maria nói với họ, cho dù họ chẳng hề biết được thân thế cùng quyền thế của Mẹ, nhất là mục đích "làm như Người bảo" để làm gì!

Như thế, biến cố Tiệc Cưới Cana này đã hiển nhiên cho thấy rằng: 1- vai trò môi giới thật là hiệu nghiệm của Mẹ Maria giữa Chúa Giêsu và loài người; 2- quyền thế của Mẹ trước Con Mẹ, cho dù chưa đến "giờ" của Người; 3- mà hình như "giờ" của Người là chính thời điểm con người ta tỏ ra sẵn sàng; 4- và ở đâu Mẹ Maria "đầy ân phúc" (Luca 1:28) hiện diện thì ở đó Vị "Thiên Chúa là Thần Linh" tỏ hiện.

Nếu Mẹ Maria đã giải quyết một cách hết sức ổn thỏa và tốt đẹp cho cuộc khủng hoảng "hết rượu" ở Tiệc Cưới Cana thế nào, thì lời khuyên bảo của Mẹ ngỏ cùng nhóm phục tiệc "Người bảo làm gì hãy làm như vậy" là tất cả những gì then chốt hay là một bí quyết tuyệt vời nhất bất khả thiếu và bất khả châm chước để có thể giải quyết một cách tốt đẹp và hiệu nghiệm tất cả mọi thứ khủng hoảng trong đời sống hôn nhân gia đình nói riêng và mọi tình ttrạng khủng hoảng về đức tin hay dân sự nói chung.

"Người bảo làm gì hãy làm như vậy" hay "hãy làm những gì Người bảo" đây, ý nghĩa trước hết và trên hết của câu này đó là hãy trở về với Thiên Chúa, ở chỗ, về tiêu cực, đừng mù quáng theo ý nghĩ thiển cận của mình, theo ý riêng vị kỷ của mình, theo tự ái cố chấp của mình, hay theo ý hệ sai lạc của trần gian, và về tích cực, dám can đảm chấp nhận sự thật, một sự thật được nhắc nhở bởi chính ơn gọi của hôn nhân gia đình, bởi một lương tâm chân chính, bởi Lời Chúa phán dạy trong Thánh Kinh, bởi giáo huấn hướng dẫn của Giáo Hội, và bởi chính bản chất của tình yêu thương nhau v.v.

**1- Can đảm chấp nhận sự thật, một sự thật được nhắc nhở bởi chính ơn gọi của hôn nhân gia đình:**

Nếu sự thật của đời sống hôn nhân gia đình là một ơn gọi, một thiên duyên tiền định, thì tôi chỉ nhận biết và chấp nhận người phối ngẫu mà Thiên Chúa đã quan phòng định liệu cho tôi và tôi phải thủy chung với họ cho đến trọn đời, không được "phân ly những gì Thiên Chúa đã liên kết" (Mathêu 19:6). Do đó, chúng tôi phải can đảm trung thành với ơn gọi hôn nhân bằng cách chấp nhận nhau trong Chúa và yêu thương nhau vì Chúa.

**2- Can đảm chấp nhận sự thật, một sự thật được nhắc nhở bởi một lương tâm chân chính:**

Nếu "nhân vô thập toàn" thì có thể nói và phải công nhận rằng bất cứ một cuộc khủng hoảng gia đình nào hay bất cứ một cuộc đổ vỡ hôn nhân nào, không phải chỉ hoàn toàn gây ra một cách đơn phương, trái lại, cũng có thể, không nhiều thì ít, không nặng thì nhẹ, không chủ ý thì cũng vô tình, do chính bản thân tôi nữa. Do đó, chúng tôi phải can đảm nhận lỗi và sửa lỗi để tái lập hạnh phúc hôn nhân và vui sống đời gia đình.

**3- Can đảm chấp nhận sự thật, một sự thật được nhắc nhở bởi Lời Chúa phán dạy trong Thánh Kinh:**

Nếu hôn nhân là phản ảnh mầu nhiệm cao cả liên quan đến Chúa Kitô và Giáo Hội (xem Êphêsô 5:32) thì ý nghĩa đích thực và hạnh phúc hôn nhân gia đình chỉ có được khi người chồng yêu thương vợ mình như Chúa Kitô yêu thương Giáo Hội và người vợ phục tùng chồng mình trong hết mọi sự như Giáo Hội đối với Chúa Kitô. Do đó, chúng tôi phải làm sao cố gắng hết sức yêu thương nhau một cách trọn hảo, nhất là sau khi đụng chạm nhau.

**4- Can đảm chấp nhận sự thật, một sự thật được nhắc nhở bởi giáo huấn hướng dẫn của Giáo Hội:**

Nếu gia đình là "Giáo Hội Tại Gia" (Hiến Chế Lumen Gentium - 11, Tông Huấn Familiaris Consortio - 21, Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo - 1656), thì gia đình phải làm sao để có thể trở thành một trung tâm yêu thương và sự sống giữa vợ chồng với nhau, giữa cha mẹ với con cái cũng như giữa anh chị em với nhau. Do đó, chúng tôi phải chấp nhận nhau trong Chúa và sống với nhau vì Chúa, bất chấp mọi cá biệt, lầm lỗi và xúc phạm của nhau.

**5- Can đảm chấp nhận sự thật, một sự thật được nhắc nhở bởi chính bản chất của tình yêu thương nhau**

Nếu yêu thương là hiệp thông sự sống thì bất cứ những gì gây phân ly chia rẽ trong đời sống hôn nhân gia đình đều phản lại bản chất đích thực và trọn hảo của tình yêu, bất chấp lý do có chính đáng đến đâu chăng nữa. Bởi thế, chúng tôi phải lợi dụng chính những cái khác biệt nhau về tính nết, những cái phản nghịch nhau về tâm tưởng, thậm chí kể cả những lỗi lầm của nhau (kể cả ngoại tình đi nữa), để tỏ lòng yêu thương nhau chân thật và trọn hảo nhất.

Tuy nhiên, muốn biết được "Người bảo gì" để nhờ đó có thể đáp ứng "làm theo như thế", nhất là trong đời sống hôn nhân gia đình, con người cần phải có một tâm hồn luôn hướng về Chúa, biết lắng đọng suy nghĩ và cầu nguyện, như Mẹ Maria luôn "lưu giữ những sự ấy mà suy niệm trong lòng" (Luca 2:19,51), nhất là những lúc gia đình bị khủng hoảng.

Đề nghị nên thực hiện một cuộc tĩnh tâm hằng năm vào dịp kỷ niệm thành hôn để vợ chồng cùng nhau ôn lại ơn Chúa ban và kiểm điểm lại đời sống hôn nhân gia đình của mình đối với nhau, để rồi nếu cần thì xin lỗi nhau và cùng nhau lập lại hôn ước của Bí Tích Hôn Phối, sau đó đi ăn mừng với nhau.

Nếu chẳng may xẩy ra khủng hoảng trong gia đình, nhất là ở trường hợp càng ngày càng căng thẳng và gay go đến độ hầu như bất khả hỏa giải và cứu vãn thì lại càng phải bỏ giờ ra tĩnh tâm chung với nhau, hay ít là một trong hai người, nếu có linh hướng càng tốt, để tìm phương cách khôn ngoan nhất và trọn hảo nhất giải quyết vấn đề.

Nhất là hãy tận hiến cho Mẹ Maria, tức là hãy mời Mẹ đến làm chủ gia đình của mình, hoàn toàn tin tưởng cậy trông nơi Mẹ trong những lúc chính bản thân vợ chồng hoàn toàn bó tay, chắc chắn Mẹ không thể nào không ra tay can thiệp một cách nào đó để Con Mẹ được dịp tỏ hiện như đã từng xẩy ra ở không ít các gia đình tưởng chừng tan vỡ.

**3- "Hãy Đổ Nước Đầy Các Chum" (Gioan 2:7)**

Quả thực, đúng như những gì được Mẹ Maria dàn xếp với vai trò làm mội giới giữa Chúa Giêsu Con Mẹ: "Họ hết rượu rồi" (câu 3), và thành phần phục dịch Tiệc Cưới Cana: "Người bảo gì hãy làm như thế" (câu 5), Chúa Giêsu Con Mẹ, cho dù có vẻ như vừa trách móc vừa từ chối Mẹ: "Này bà, chuyện ấy đâu có liên quan gì tới tôi và bà. Giờ của tôi chưa tới" (câu 4), vẫn thực hiện theo như ý muốn của Mẹ mình, một khi mọi sự đã sẵn sàng về phía con người hoàn toàn thuận lợi cho việc "Người tỏ vinh hiển của Người ra cho các môn đệ tin vào Người" (câu 11).

Ở đây, trong trường hợp này, nhờ Mẹ Maria và với Mẹ Maria, Mẹ của Người, Chúa Giêsu đã lợi dụng tình trạng khủng hoảng của con người, của một tiệc cưới trần tục, để tỏ mình ra cho các môn đệ là thành phần sẽ trở thành nồng cốt cho một Giáo Hội thánh thiện được Người thiết lập sau đó.

Nếu "những lời Thày nói với các con là thần linh và là sự sống" (Gioan 6:63), thì câu Người bảo nhóm phục tiệc "hãy đổ nước đầy các chum" (câu 7) cũng chắc chắn mang lại thành quả vô cùng tốt đẹp ngoài sức tưởng tượng của loài người và vượt trên khả năng hạn hữu của loài người, như chính miệng của vị quản tiệc đã ngỡ ngàng kêu lên:

"Khi người quản tiệc nếm thử nước đã hoá thành rượu (mà không biết rượu từ đâu ra, còn gia nhân đã múc nước thì biết), ông mới gọi tân lang lại và nói: 'Ai ai cũng thết rượu ngon trước, và khi khách đã ngà ngà mới đãi rượu xoàng hơn. Còn anh, anh lại giữ rượu ngon mãi cho đến bây giờ'" (câu 9-10).

Một chi tiết rất đáng chú ý theo Thánh ký Gioan thuật lại ở đây là để biết được nước lã đã biến thành rượu ngon hơn trước, Chúa Giêsu đã bảo nhóm phục tiệc rằng: "Bây giờ các anh múc và đem cho ông quản tiệc". Người không bảo nhóm phục tiệc này là các anh nếm đi xem sao. Có nghĩa là Người muốn tỏ mình ra cho cả thành phần tổ chức tiệc cưới trần tục này nữa, chứ không phải chỉ cho thành phần phục tiệc là những người không cần nếm cũng tin những gì Người làm ngay trước mắt họ.

Sáu chum đựng nước được Chúa Giêsu bảo nhóm phục tiệc "hãy đổ đầy nước" vào đó tiêu biểu cho 6 ngày tạo dựng của Thiên Chúa, hay cho 6 ngày làm việc trong tuần được phép của Dân Do Thái, một thời lượng nhắm đến và đạt đến tột đỉnh của mình nơi Ngày Thứ Bảy là thời điểm Thiên Chúa nghỉ ngơi, đúng hơn là thời điểm Thiên Chúa không tạo dựng tạo vật về phương diện tự nhiên nữa mà là thời điểm để thánh hóa chung tạo vật và riêng loài người về phương diện siêu nhiên, hay nói thực tế hơn là thời điểm Thiên Chúa tỏ mình ra để cho con người tin tưởng vào Ngài mà được cứu rỗi (xem Gioan 6:29), bởi thế Ngày Thứ Bảy này theo luật đã trở thành Ngày Hưu Lễ của dân Do Thái được coi là Ngày Thánh.

Bởi vậy, 6 chum nước cần phải được đổ đầy nước vào ở trường hợp Tiệc Cưới Cana ấy cũng tiêu biểu cho những gì là tự nhiên về chất liệu cũng như về lao công của con người, (cũng như 5 ổ bánh và mấy con cá được các môn đệ tìm kiếm mang về cho Chúa trong lần Người hóa bánh ra nhiều thứ nhất - Mathêu 14:17), cần phải có và bất khả châm chước để cho Thiên Chúa sử dụng mà tỏ mình ra, như chính Chúa Giêsu đã truyền nhóm phục tiệc Cana thực hiện, trước khi Người ra tay biến 6 chum nước đầy nước lã này biến thành một thứ rượu hảo hạng hơn thứ rượu của chủ tiệc đãi khách trước đó mà đã bị cạn kiệt.

Như thế, hành động "đổ đầy nước vào các chum" theo lời truyền dạy của Chúa Giêsu đây, để có thể giải quyết tình trạng "họ hết rượu rồi" trong Tiệc Cưới Cana bấy giờ, trước hết và trên hết, có nghĩa là con người cần phải làm hết sức mình, như thể các chum nước "đầy" (chứ không phải "vơi"), nhưng làm hết sức mình với một lòng hoàn toàn tin tưởng nữa chứ không phải chỉ cậy sức mình, hay làm một cách tự nhiên mà thôi, như thành phần phục tiệc chỉ vì tin tưởng mà đổ đầy nước vào các chum, nhờ đó đã thấy được việc Chúa làm, việc Chúa hoàn tất và thánh hóa những gì tầm thường họ đã hết sức làm theo bản tính và khả năng tự nhiên hữu hạn bất toàn của họ, bởi "không có gì mà Thiên Chúa lại chẳng làm được" (Luca 1:37).

Trong tình trạng hôn nhân gia đình "hết rượu rồi" tình yêu cũng thế, cho dù đã đổ vỡ hầu như bất khả cứu vãn, hay thậm chí mọi sự đã tan nát chẳng còn gì đi chăng nữa, mọi sự đã rồi, "anh đi đường anh tôi đường tôi, tình nghĩa đôi ta có thế thôi", chẳng khác gì như một thi thể đã thối trong mồ, thế mà Đấng "là sự sống lại và là sự sống" (Gioan 11:25) cũng vẫn có thể làm cho người chết Lazarô bước ra khỏi mồ thế nào (xem Gioan 11:43-44), đời sống hôn nhân gia đình của những tâm hồn thiện chí biết "làm những gì Người bảo", ở chỗ biết thành tâm chấp nhận sự thật theo ơn gọi hôn nhân gia đình, theo lương tâm chân chính của mình, theo lời Chúa mạc khải trong Thánh Kinh, theo giáo huấn chỉ đạo của Giáo Hội, cũng như theo bản chất đích thực và bất biến của tình yêu, chắc chắn sẽ thấy được vinh hiển của Thiên Chúa, Đấng muốn lợi dụng tình trạng khốn cùng bất khả cứu vãn của họ để tỏ mình ra cho họ, nhờ đó họ chẳng những có được một hạnh phúc hôn nhân "hảo hạng" hơn thứ tình yêu hôn nhân tự nhiên hữu hạn dễ biến thái của họ trước đó, mà còn trở thành chứng từ cho tình yêu trọn hảo của Thiên Chúa nữa.

Việc "đổ nước đầy các chum" đây, ngoài ý nghĩa con người nói chung và vợ chồng nói riêng cần phải làm hết sức của mình trong mọi sự, nhất là liên quan đến chính nhiệm vụ xứng hợp của mình trong vai trò làm chồng làm vợ hay làm cha làm mẹ trong gia đình, còn mang một ý nghĩa cao hơn thế nữa, đó là vợ chồng cần phải sống với nhau một cách "đầy" đặn về tình nghĩa phu thê nữa. Ở chỗ sống quảng đại với nhau trong mọi sự: không đòi hỏi nhau hơn là luôn chăm lo đáp ứng hết mọi nhu cầu của nhau, không bất nhẫn mà là luôn thông cảm nhịn nhục nhau, không chấp nhất lỗi lầm của nhau mà là luôn sẵn sàng tha thứ cho nhau.

Một khi vợ chồng sống với nhau một cách "đầy" đặn về tình nghĩa phu thê như thế, bấy giờ họ mới thực sự "trở nên một xác thịt". Ở chỗ, họ không phải chỉ sống *với* nhau như 1 + 1 = 2, (một cuộc sống *với* nhau vẫn chưa đúng với cốt lõi của hôn nhân nên một, nên vẫn còn bấp bênh không bền, như thực tế hiện nay đã hiển nhiên và phũ phàng cho thấy, rất dễ kết thúc bằng cách sống *xa* nhau - ly thân, hay sống *bỏ* nhau - ly dị, như 1 - 1 = 0, mà hơn thế nữa, họ còn phải sống *trong* nhau như 1 x 1 = 1 và sống *cho*nhau như 1 / 1 = 1 nữa.

Việc "đổ nước đầy các chum" còn một ý nghĩa sâu xa nữa. Thật vậy, theo tu đức Kitô giáo, muốn cho Thiên Chúa đổ đầy ân sủng của Ngài cho mình thì con người phải làm sao cho tâm hồn của mình trở nên trống rỗng, không còn khao khát gì ngoài Chúa và không còn quyến luyến gì ngoài tình yêu của Ngài. Thế nhưng, ở đây, tại sao Chúa Giêsu lại nói là "hãy đổ nước đầy các chum" nghĩa là gì, hoàn toàn ngược lại với đường lối tu đức Kitô giáo như thế? Nếu không phải Người ám chỉ là, một đàng con người không còn khao khát gì và quyến luyến gì ngoài Chúa, mà trái lại còn phải khao khát thần linh nữa, chứ không phải chỉ có một tấm lòng trống rỗng vậy thôi, như mục đích và đường lối của Thiền hay của Yoga.

Đúng thế, nếu con người có khao khát thần linh, có tìm kiếm Chân Thiện Mỹ, thì mới dễ dàng gặp được Đấng Tối Cao, mới mau chóng nhận biết Thiên Chúa khi Ngài tỏ mình ra cho họ vào lúc nào đó trong cuộc đời của họ, cho dù cuộc đời của họ có thế nào chăng nữa, điển hình nhất là trường hợp của người phụ nữ Samaritanô sống đời tội lỗi dâm loàn nhục dục với 6 người đàn ông không phải là chồng của mình, nhưng tận thâm tâm nàng vẫn khao khát thần linh "vậy xin ông cho tôi thứ nước ấy" (Gioan 4:15), nên khi gặp được Chúa Kitô, và khi được Người khéo léo tỏ mình ra cho nàng, thì nàng bỗng chốc đã trở thành tông đồ của Người và cho Người: "Làng nước ơi hãy ra mà xem có người đã nói với tôi hết mọi sự tôi đã làm này! Người ấy không phải là Đấng thiên sai hay sao?" (Gioan 4:29).

Trong đời sống hôn nhân gia đình cũng thế, một khi đôi phối ngẫu đều khao khát thần linh, đều tìm kiếm Thánh Ý Chúa thôi, thì không gì có thể làm họ xa cách nhau, trái lại, chính Đấng đã xe duyên kết nghĩa cho họ sẽ sống trong họ, sẽ tỏ mình ra cho họ và qua họ, để tình yêu phu thê của họ càng ngày càng phản ảnh mầu nhiệm cao cả liên quan đến Chúa Kitô và Giáo Hội (xem Epheso 5:32), một Chúa Kitô yêu thương và hiến mình cho Giáo Hội, và một Giáo Hội gắn bó với Người là Đầu của mình (xem Epheso 5:24-28), và để gia đình của họ trở thành một cộng đồng hay một cung thánh yêu thương và sự sống, một "Giáo Hội Tại Gia".